

# Hát cho ngày Holy Melbourne

## Concert 2006

*Diệu Thông*

Hồi má sanh tôi ra, bầm tử vi cho tôi thì má đâu có nói đến cái việc là trong tương lai tôi sẽ làm ca sĩ đâu! Vậy mà có một ngày đẹp trời nào đó thầy Phước Thái phong cho Tâm Hải làm trưởng ban văn nghệ của Đạo Tràng Quang Minh. Rồi thầy phán là Tâm Hải phải lập ra ban hợp ca đạo tràng. Vậy là cô nàng ngó dáo dạt tìm ra được tôi, tuy mặt mũi tèm lem, nhưng trông có vẻ lạnh lẽo giống nàng, nên nàng chộp cổ tôi ra, phủi bụi, rửa mặt mũi sạch sẽ rồi thấy tôi vào trong ban văn nghệ. Kể từ đó trở đi khi nào có hợp ca là có cái mặt mẹt của tôi góp vào.

Bởi vậy cho nên khi nào Tâm Hải gọi là ông xả và con tôi nói: “Rồi lại đi hát hò nữa rồi!”

Ban văn nghệ, ngoài Tâm Hải là trưởng ban còn có Lệ Tâm và Viên Hoa là phó ban. Lệ Tâm có giọng ca trầm ấm và vững nhịp, còn Viên Hoa thì có giọng cao rất phù hợp với những bài mang âm hưởng của bản “Chiếc Áo Bà Ba”.

Chúng tôi hằng say dành nhau mà hát. Hát khi mừng sinh nhật, hát khi mãn kỳ Phật Thất, hát cho đêm Thiên trà, hát khi thấp nển cho lễ Truyền Đăng Tục Diệm, hát cho kỳ ra mắt tập thơ của huynh Chơn Thừa, hát cho kỳ Đại hội cuối năm của Đạo Tràng vân vân và vân vân. Chúng tôi càng hát thì Thầy Phước Thái và huynh Minh Quang lại càng sáng tác thêm nhiều thơ và nhạc hơn. Nhiều lúc đứng trên sân khấu hát, nhìn xuống hàng ghế đầu thì thấy tội cho quý thầy vô cùng, thầy Phước Thái thì tròn con mắt khi chúng tôi lạc giọng còn thầy Phước Tấn thì nhắm mắt tham thiền để khỏi phải nghe những giọng oanh vàng hay oanh tạc gì đó. Tôi nhớ lúc còn bên Việt Nam, sau ngày 30 tháng Tư, năm 75, phong trào ca nhạc rầm rộ, một đồng nghiệp của tôi là chị Tuyết có làn hơi phong phú và giọng tenor truyền cảm, nên khi chị hát bản “Trở về mái nhà xưa” thì chúng tôi say sưa thường thức ai cũng cho là chị có giọng ca tuyệt vời. Vậy mà có một ngày cuối năm chị đã đại đột đem đàn con tám đứa vào để nghe chị hát, đàn con lo chơi lóc chóc khi nghe mẹ hát thì cả tám đứa đang cười nói yên thuyên đột nhiên yên lặng và bịt hai tai lại trong

suốt cả bài hát. Thế mới biết tấm lòng vị tha của quý thầy và các bạn đạo rất là rộng lớn đã bao dung và rắng lắng nghe chúng tôi hát trọn bài mà không một cử chỉ phản đối.

Dường như lúc thầy Phước Tấn tham thiền thì Chư Thiên có đến trở nhạc, nên có khi thầy lại tưởng là giọng líu lo của chúng tôi, đám đệ tử lu bu của Thầy. Thế là vào giữa mùa Đông lạnh giá năm 2006 của Melbourne, Thầy đã hạ bút ký một hợp đồng với Melbourne Council là cung cấp một ca đoàn từ trẻ đến già đồng ca những bản nhạc Phật giáo góp mặt với ca đoàn Thiên Chúa giáo là một ca đoàn có lịch sử từ bao nhiêu đời. Bút sa gà chết, ý quên thầy chúng tôi là người tu hành thì đâu có muốn ai chết đâu! Cho nên, thầy kêu Tâm Hải lại và truyền giao cho sứ mạng tuyển chọn tài năng cũ và mới. Tâm Hải điện đến tôi báo cho biết là Thầy trụ trì đang lập ca đoàn để trình diễn trong buổi Holy Melbourne Concert 2006 tại tòa Thị Sảnh của thành phố Melbourne, mà trong đó có sự tham gia của Thầy và gia đình Phật tử nữa. Tâm Hải còn nói thêm là Thầy trụ trì hát hay lắm. Chúng tôi đã quen giọng thầy Phước Thái rồi còn riêng Thầy trụ trì thì quả thật là chưa nghe qua, tôi tò mò nên Chủ Nhật ngày hôm đó là có mặt tôi.

Theo Phong thủy có nước là có tiền mà hễ có tiền là thành công. Vạn sự kiết tường, ngày hôm đó trời mưa xối xả, cơn mưa nặng hạt nhưng không làm chúng tôi sầu cảm vì chúng tôi có cảm giác là mình mang sứ mạng cao cả nhưng không giải thích được. Nói đúng hơn là chưa được ai giải thích rõ cả. Tôi là đứa được Tâm Hải phái chuẩn ra trước, trong khi thầy Phước Thái đang giảng Pháp, rồi lần lượt Lệ Tâm và vài vị khác nữa. Một số em trong gia đình Phật Tử cũng có mặt. Thầy trụ trì bận họp không đến hát đúng giờ được, chúng tôi cùng nhau tập dợt. Rồi chúng tôi mạnh người nào người nấy ca rống lên để chứng tỏ rằng giọng ca của mình mạnh, truyền cảm, có thể át cả tiếng mưa rơi và cả âm thanh của sấm sét. Mỹ Lý phải nhẹ nhàng khuyên bảo là chúng tôi phải hát với giọng thành khẩn và thiết tha hơn. Rồi Mỹ Lý hát, chúng tôi nghe, chúng tôi say sưa nghe giọng Mỹ Lý hát, làn hơi lấy từ rốn đi lên, âm thanh du dương, cảm động. Chúng tôi bắt chước, Mỹ Lý khen và thâu băng giọng hát của chúng tôi. Chúng tôi về lòng đầy hân hoan với mơ tưởng giọng ca mình chắc là phải sánh ngang ngang với Mỹ Lý hay Khánh Ly hay Lệ Thu hay Thanh Lan gì đó. Chúng tôi ngủ một đêm với nhiều mộng đẹp vì lời khen của Mỹ Lý và vì lòng tự tin cao rộng của mình.

**Qua tuần kế tiếp** Mỹ Lý cho biết là Marta Balan, vị Giám Đốc của chương trình chưa hài lòng với lối trình

diễn của chúng tôi. Mỹ Lý lại nói cô đã hội ý với anh Tường là đưa bài “Chú Vãng Sanh” do Võ Tá Hân phổ nhạc vào chương trình, đồng thời với sự đệm đàn tranh của anh. Mỹ Lý giải thích do yêu cầu của ban tổ chức chúng tôi không dùng nhạc cụ Tây phương mà chỉ được dùng nhạc cụ cổ truyền thôi. Tạm thời thì anh Bái đệm tây ban cầm cho chúng tôi và tiếng mõ nhịp nhàng để chúng tôi làm chuẩn. Các em trong gia đình Phật tử đến đông hơn và những giọng nam của các em quả thật có cứu vớt phần nào các giọng ca siêu âm của đám trung niên chúng tôi. Thầy trụ trì có mặt đúng giờ ngày hôm đó và đồng ca với chúng tôi bản “ Trầm hương đốt” cùng bài “Chú Vãng Sanh”. Thầy và chúng tôi đứng đối diện và cách nhau bởi cái bàn. Rồi Thầy bảo thêm đám thanh niên râu đến đứng chung với thầy. Bây giờ mới biết sự quý trọng thầy trong lòng của chúng tôi biểu hiện rất cao, không đưa nào trong đám phụ nữ của chúng tôi dám đứng ngang hàng với Thầy. Điều này làm cho Mỹ Lý người điều khiển chương trình lầy làm khó xử. Tuy nhiên rồi mọi việc cũng qua nhanh. Mỹ Lý khen chúng tôi hát hay, rồi lại thâu băng giọng chúng tôi lần nữa và khuyên chúng tôi cố gắng về nhà luyện tập thêm.

“Về nhà luyện tập thêm” làm tôi nhớ lại mẩu chuyện đời giữa các bà chị của tôi và tôi. Hồi năm tôi học lớp Đệ Ngũ trường Gia Long, cô Mai giáo viên dạy nhạc theo yêu cầu của trường đã túm cổ tôi cùng con nhỏ Quỳnh Mai trong lớp tôi ra đưa vào ban hợp ca của trường để hát bản Trưng Nữ Vương cho ngày đại lễ Hai Bà Trưng. Tôi còn nhớ mấy chục đứa tôi được cô Oanh phân ra từng bè theo giọng và mỗi bè lại được một giáo viên nhạc khác tuyển chọn lại, rồi được huấn luyện sau. Tôi được dí vào trong đám có giọng cao. Ngoài mặt thì làm như ta không cần đến nhưng trong thâm tâm vẫn muốn mình được tuyển lại. Tôi về nhà tâm sự với chị Ba tôi vì chị là người có máu văn nghệ đầy mình và đã từng là cục nhơn trong ban ca múa của trường Gia Long trong bài “Nàng Tiên Áo Trắng”. Chị xuống nái rất tài tình và hát bản “ One Day” nhạc tiếng Anh rất hay. Chị Ba bày tôi là sáng sáng ra sau vườn nhà má tôi luyện giọng với đám gà nhà, trong vài ngày thì sẽ có giọng ca vàng như ý. Tôi là con nhỏ lạnh chanh nhưng dễ tin, nhứt là tin người mà mình phục. Tôi chọn ngày Chủ Nhật đẹp trời để thực hiện giấc mơ làm ca sĩ thượng thặng. Vì vào thời tôi học, trường tôi có rất nhiều ca sĩ trong ban Việt Nhi như Hoàng Oanh, Phước Vân, Ngọc Vân, v.v... Khi tôi tập giọng cà ọt, cà ọt, ọt, ọt...thì quả nhiên đám gà của má tôi có đáp ứng. Sự đáp ứng của đàn gà làm kinh động giấc mộng vàng của bà chị hai tôi. Chị Hai tôi bèn lên trình tấu với phụ vương, ba tôi. Ông cho đòi tôi lại và bảo ngưng ngay chương trình tập luyện đó, phải lo học không được hát hò gì nữa. Thế là vỡ mộng

minh tinh, đã vậy khi đi ngang qua phòng mấy bà chị lại nghe tiếng cười khúc khích trêu ghẹo của ba bà. Ôi! Thật là xấu hổ. Tôi giận dỗi chạy xuống tuốt nhà sau mét má và không thèm nói chuyện với ba bà chị trong mấy ngày trời. Bây giờ má, ba và chị Ba tôi không còn trên cõi đời này nữa, chị Hai thì mãi tận Việt Nam, chị Tư thì còn lại trên Sydney. Còn ai là người nghe tôi hát và cười ngạo tôi nữa. Bởi mới thấy đời là vô thường huyền hoặc.

Ngày xưa tôi muốn hát vì mộng mình làm ca sĩ, ngày nay tôi hát trong mục đích là **qua âm nhạc chúng ta giới thiệu hay là đem Đạo Phật đến cho giới trẻ**. Điều này gần với điều mà có lần, trong một buổi tu học ngoài trời, do thầy Phước Thái và thầy Phước Tấn tổ chức, Tâm Khiết và tôi đã mang nỗi ưu tư thắc mắc của mình, đặt ra để hỏi quý Thầy và bàn bạc cùng các bạn đạo. Câu hỏi được đặt ra là: **“Làm sao cho con em chúng tôi có thể cảm và yêu quý Đạo Phật như cha mẹ chúng vậy”**. Có thể nhiều vị sẽ cười Tâm Khiết và tôi vì chuyện dễ ợt là cứ đem chúng nó vào chùa và tập cho nó tụng kinh gõ mõ như mình. Thấy dễ nhưng mà thực hiện không dễ. Có thể là nhiều vị tài giỏi hơn chúng tôi đã thực hiện dễ dàng điều này nhưng Tâm Khiết và tôi chưa làm được. Tôi hăng hái hơn khi rõ mục đích của việc mình làm phù hợp với việc giải đáp thắc mắc của mình.

**Đến tuần lễ thứ tư**, nhân sự quá ít Thầy bảo cần thêm người. Một số người mới đến tăng cường thêm, anh Tường cụ bị đàn và chúng tôi dợt theo tiếng đàn của anh. Sau đó chúng tôi chụp hình cùng Thầy và ban trị sự tại chánh điện của chùa sẽ được đăng lên tập báo nhỏ để quảng cáo. Mỹ Lý thâu hai bản nhạc và đưa cho Marta Balan lần nữa. Vị Giám Đốc của chương trình vẫn chưa hài lòng.

**Tuần lễ thứ năm**, Mỹ Lý vẫn kiên nhẫn và chuyển bài “Chú Vãng Sanh” sang bài “Dâng Hoa” với giọng nhí nhảnh. Khốn nỗi các giọng ca nhí nhảnh nữ thì lại quá hiếm. Mỹ Lý cho biết hai tuần nữa thì nàng đi Nam Triều Tiên bỏ chúng tôi bơ vơ. Mỹ Lý gấp rút tập bài “You Are Truth” cho chúng tôi. Tâm Hải thấy nhân sự quá ít cho chiêu mộ thêm anh hùng hào kiệt. Vậy là hai đứa học trò tôi được đưa vào cho tuần lễ thứ sáu. Mỹ Lý và tôi cùng nhau thảo luận về đồng phục của đoàn, cuối cùng chúng tôi và Tâm Hải chọn chiếc áo dài lam làm đồng phục chính. Tâm Hải nói nhờ chị Nhân nào đó may cho chúng tôi. Tôi cảm ơn vì chính tay tôi hỏi nào đến giờ đã may áo cho mình hoặc bà chị thứ Tư may cho, tôi không làm rộn chị. Tôi chờ vài đồng phục lâu quá nên báo cho Tâm Hải biết là tự tôi lo liệu lấy vải, miễn là màu lam thì được. Chị Tư nghe tôi nói ý nghĩa của việc ca hát này thì hài lòng lắm và muốn đóng góp bằng cách dùng sắp vải màu lam mà

chị mua vài năm trước, may bộ áo dài lam gửi xuống Melbourne cho tôi.

**Tuần lễ thứ sáu**, ngày hôm đó, sau lễ Cúng dường Trai Tăng thì thầy Phước Thái tổ chức lễ vấn an Hòa Thượng của chúng tôi. Vậy mà vì ca hát tôi bỏ đi mất cơ hội này. Lúc đó Mỹ Lý đem nào cồng, nào chuông nào mõ và bảo bài “Dâng Hoa” bị bác, chuyển qua bài “A Di Đà Phật”. Bài “A Di Đà Phật” của nhạc sĩ Thẩm Oánh là vị thầy dạy nhạc đầu tiên trong đời tôi. Khi tôi học lớp Đệ Thất thì thầy Oánh dạy tôi gõ nhịp đánh phách rồi viết nốt nhạc. Tôi ngu như bò, không biết ắt giáp gì hết, nên mạnh thầy thì thầy gõ, mạnh tôi, tôi viết, cuối cùng hôm trả bài thi lại tôi được hai trứng vịt và đội sổ về môn âm nhạc. Tôi run rẩy khi nghe tên Thầy, nhưng không sao khi nhìn lại thì thấy toàn là niệm Nam Mô A Di Đà Phật không thôi. Tôi tự nhủ chắc là không đến nỗi nào nên yên chí ngồi tập tiếp. Rồi tiếng cồng, tiếng mõ cùng tiếng chuông tạo âm thanh cũng khá huyền bí thiết tha. Chúng tôi dời từ phòng nhỏ ngang hông chánh điện sang hội trường rộng lớn. Chúng tôi tập ba bài “A Di Đà Phật” và “Trầm Hương Đốt”, rồi bài “You Are Truth”. Thầy trụ trì chụp hình cảnh sinh hoạt của chúng tôi làm kỷ niệm. Mỹ Lý thu băng hai bài trước và khen chúng tôi hát hay. Cuối cùng là nàng từ giả để đi Nam Triều Tiên, bỏ Thầy trụ trì và chúng tôi bơ vơ. Mà Thầy tôi đâu có bơ vơ, Thầy có một đám đệ tử tài hoa. Người tài chùa Quang Minh như lá mùa Thu.

**Tuần lễ thứ bảy**, từ vì tôi có *thân cư phu* nên từ khi tôi lái chiếc xe hơi đụng một cái cành, chiếc xe tan nát mà tôi thì không sao. Ông xả vịn cố là ông không muốn trở thành góa bụa nên nếu tôi đi đâu thì ông chờ đến đó, mà nếu ông không muốn chờ thì tôi ráng chịu. Tôi không đến tham dự trong tuần lễ này vì ông xả tôi không chờ đến. Tôi nghe nói Marta vẫn chưa vừa ý, nên Thầy lo vì Mỹ Lý đã đi và rồi Thầy cũng sẽ đi nữa, chúng tôi như rấn mắt đầu. Thầy sẽ đi Việt Nam trong hai tuần để lo cho chương trình mổ mắt cườm của những bệnh nhân tại Việt Nam. Đây là một việc làm chánh đáng trong số những việc làm của Thầy. Đạo Phật trong xã hội ngày nay không đơn thuần trong vấn đề kinh điển mà còn là một đạo Phật dân thân, như có lần thầy Phước Thái giảng cho chúng tôi về Đạo Phật qua các triều đại của vua nhà Trần: một đạo Phật đã có mặt ở mọi nơi trong xã hội thời đó. Cho nên theo tôi nghĩ đạo Phật ngày nay cũng cần có mặt trong xã hội đầy đau thương này, trên mọi phương diện mà Thầy tôi đang dân thân vào. Tôi không dám có một tranh cãi về việc tu phước và tu huệ bởi vì vốn kiến thức về Phật học của tôi chỉ là con số không.

**Tuần lễ thứ tám**, tôi nhận được chiếc áo dài đầy tình thương của chị Tư từ Sydney gửi xuống. Tôi cảm động ngồi khóc vì tôi biết chị Tư hiểu mà không rầy tôi như thường khi: “Con nhỏ xí xọn hay đánh quần, đánh áo”. Người ta nói trong cái rủi có cái may, rủi là Mỹ Lý đi, rồi thầy đi, nhưng may là trước khi đi, Thầy giao cho cô Tuý Hồng. Cô chuyên lo ca múa cho gia đình Phật tử nhưng lại quen biết nhiều người có trình độ chuyên môn khá cao trong việc huấn luyện tốp ca và ca bè. Cánh bên gia đình Phật tử gia tăng thêm, vậy là từ mười mấy móng bây giờ lên đến gần ba mươi. Anh Hiệp trẻ tuổi nhưng chuyên môn khá cao anh vừa là thi sĩ và nhạc sĩ. Anh chia bè theo giọng nam và nữ sửa bài và viết nhạc thành nhịp và nốt đàn hoàng. Tôi là đứa dốt nhạc số một trong đám mà cũng theo dõi được và cảm thấy tự tin hơn trong khi trình diễn. Anh sửa sai tại chỗ và sửa rất đúng và chính xác. Anh rất bén nhạy. Khi nghe chúng tôi trình bày, anh biết nhịp điệu nào không ăn rơ là anh chuyển ngay để phù hợp với tình hình chung của nhóm. Thế là chỉ trong vòng vài ba tiếng đồng hồ mà chúng tôi có cảm giác mình trở thành nhóm ca sĩ có thể gọi là chuyên nghiệp, nhưng cũng phải nói là trong năm tuần hát trật tới trật lui thì chúng tôi đã có một số kinh nghiệm để tự sửa sai chính mình. Và lại, cô Tuý Hồng và anh Hiệp biết chọn những giọng ca chính để trấn áp những giọng ca phụ nhưng đầy nhiệt tình. Trong khi đó cô Tuý Hồng đem áo dài phân phát cho chúng tôi. Áo dài cô đưa màu mè cũng khá nổi. Đối với tôi màu nào cũng vậy thôi vì da tôi thuộc loại bánh mật đỏ đường hạ, màu nào tôi mặc vào thì cũng vẫn là đường hạ với bánh mật. Thầy từ Việt Nam gửi bản tin ngắn nhắn nhủ, hỏi thăm cô Hồng và tình hình của nhóm chúng tôi. Qua ngày Chủ Nhật anh Bá hợp cùng một số chúng tôi tập dợt thêm lần nữa rồi anh thâu băng rồi giao lại cho Mỹ Lý.

**Tuần lễ thứ chín**, Mỹ Lý trở về chúng tôi luyện tập lại. Theo tinh thần chung thì Mỹ Lý là người từ đầu đến giờ liên lạc với bà Marta nên Mỹ Lý vẫn là trưởng đoàn của chúng tôi. Mỹ Lý tập bài “A Di Đà Phật”. Anh Hiệp hỏi ý chúng tôi là thích tiếp tục theo đường lối ca bè giọng nam, nữ hay hát bình thường theo kiểu cũ một chiều. Không ai trả lời, tôi đứng lên phát biểu, thực tế mà nói tôi không theo phe nào cả, tôi đặt quyền lợi của nhóm lên trên và lấy công tâm mà nói với hai tuần lễ tập dợt theo lối ca bè thì có phần thích thú hơn. Và lại, chúng tôi không còn thời gian để bàn cãi nữa mà nên chú tâm tập dợt. Chúng tôi chú tâm luyện tập hơn ba tiếng đồng hồ thì bài ca có vẻ thành thực hơn, điều luyện hơn, giọng chúng tôi có vẻ mềm hơn, êm tai và tha thiết hơn. Ra về, Linda, Thanh Trúc

và tôi, ba thầy trò tâm sự và cảm thấy rất hài lòng về kết quả mà mình đạt được trong ngày hôm nay.

**Tuần lễ thứ mười**, tuần lễ của định đoạt, thầy về hôm 5 tháng 9 và ngày trình diễn của chúng tôi là ngày 10 tháng 9 năm 2006. Thứ bảy ngày 9 tháng 9 năm 2006 chúng tôi tổng dợt, cũng lại một lần ý kiến nữa là nên hay không nên hát bè hay là chỉ nên hát đơn điệu. Cuối cùng sau khi hát thử, thầy và mọi người đều đồng ý hát bè có nhiều lý thú hơn và hay hơn. Chúng tôi tập dợt trong suốt ba tiếng đồng hồ và cảm thấy tự tin hơn. Thầy quyết định lần cuối chiếc áo dài màu lam là đồng phục chính cho phái nữ của hôm trình diễn. Thầy và chúng tôi ăn buổi cháo khuya theo truyền thống của các đoàn cải lương, tôi thấy thầy có vẻ tự tin và vui hơn, xong buổi cháo khuya thực ra là bún và nước lèo rồi thì chia tay nhau ra về.

**Ngày định đoạt 10 tháng 9**, tôi có công việc nên không tiện theo Thầy và quý vị vào lúc 1.00 giờ trưa, mà phải mãi đến 2.30 giờ tôi mới đến được. Linda, Trúc thì đến khoảng 3 giờ rưỡi. Chúng tôi tập dợt liên tục vì sợ bể đĩa. Chùa cung cấp thức ăn trưa cho chúng tôi, thầy trò chúng tôi cùng nhau san sẻ từng miếng ăn. Anh Hiệp có mặt trong ngày hôm đó, anh ở lại dặn dò đủ thứ cho đến gần năm giờ rưỡi thì anh về.

**Giờ đã điểm**, chúng tôi sắp hàng hai bước lên sân khấu, đằng sau lưng tôi là ca đoàn Thiên Chúa giáo đang ngồi trang nghiêm. Chương trình với lời mở đầu của Tiến sĩ Nicholas Coleman, rồi lời đáp từ đại diện Thủ Hiến Steve Bracks.

Phần mở đầu của chương trình hòa nhạc hôm nay do nhóm Thổ dân Koori Spirituality khởi xướng với nhạc cụ là ống didgeridoo, âm thanh vang rền của ống didgeridoo tạo nên một âm vang có phần hùng mạnh, có phần thiết tha bày tỏ được nỗi lòng tôn kính của họ.

Phần kế là nhạc lễ của nhóm Ấn Độ Giáo với lời kinh cầu nguyện gửi đến Đấng Thánh Chúa Ganesha vào thế kỷ 18. Bài thứ hai là lời kêu gọi thiết tha đến với Đấng Thánh Chúa Krishna vào thế kỷ 16.

Phần thứ ba là phần của ca đoàn Phật giáo Việt nam, chúng tôi dùng chuông mõ, đàn tranh, sáo làm nhạc cụ chính. Đúng như Mỹ Lý nói chúng ta quen rồi với tiếng đàn tranh, sáo nên ta thấy thường, nhưng đối với người ngoại quốc thì họ rất thích, điều này chứng minh được qua lần trình diễn này. Chúng tôi đưa hết tâm mình qua hai bài nhạc nhưng cũng là bài nguyện cầu. Tiếng kinh cầu hòa cùng tiếng chuông mõ tạo nên một âm thanh tha thiết nhưng không kém phần trang nghiêm và đầy vẻ tôn kính nhiệm mầu. Không một sơ sót nào chúng tôi mắc phải. Đúng là do lòng thành chúng tôi đã tạo một bản kinh cầu tuyệt vời trong lịch

sử đọc kinh cầu nguyện của chùa Quang Minh. Chúng tôi đã thành công, chúng tôi đã trưởng thành trong một thời gian quá ngắn để được gọi là một ca đoàn Phật giáo chùa Quang Minh.

Phần thứ tư là hai bài thánh ca nói về Đấng Thượng Đế Allah với giọng nguyện cầu da diết dâng đến Ngài.

Phần thứ năm là nhạc lễ Do Thái, khi nghe anh chàng Brett Kaye ca tôi cảm giác như mình được đưa lên chín tầng trời trong một không gian trải rộng đầy hoa thơm cỏ lạ và chư thiên đang trình tấu nhạc trời. Giọng ca phong phú đó dường như là một dòng suối miên man từ trên đỉnh trời cao, chảy qua những núi đồi, rồi băng qua những cánh đồng rộng lớn, tới khoảng rừng sâu và đến tận nơi hang cùng ngõ hẻm và những nơi nào mà loài người đang ngự trị, rồi như mang lời kinh cầu bắt tận đó rót vào lòng mọi người.

Phần thứ sáu nhạc lễ của Đạo Chúa, nếu đã khen anh chàng Brett về giọng ca thì phải nói anh chàng Andrew là một nhạc trưởng trẻ tuổi tài ba. Cứ nhìn đôi bàn tay nhẹ nhàng thoăn thoắt của anh ta khi điều khiển ca đoàn thì cũng biết tài nghệ của anh đến bực nào.

Cuối cùng là bản "You Are Truth" do anh chàng Andrew điều khiển với sự hòa âm đờn organ của Jonathan Bradley và hai ca đoàn Thiên chúa và Phật giáo đồng hòa ca.

Sau cùng là phần đánh chuông và chiếu đèn cũng lại do hai ca đoàn chúng tôi biểu diễn.

Chúng tôi ra về trong lòng hân hoan vui sướng vì đã làm tròn sứ mạng. Người vui nhứt có lẽ là thầy Phước Tấn vì thầy đã cời được gánh nặng ngàn cân đeo trên vai thầy cả hơn hai tháng nay. Có lẽ chư Phật mười phương đã gia hộ cho thầy trò chúng tôi trong việc này. Đôi khi tôi không tin có sự nhiệm mầu vì nó không chứng minh được nhưng phải nói là có một phép lạ trong sự thành công này.

**Diệu Thông**

Ngày 24 tháng 9 năm 2006

